

TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC ĐÀO TẠO TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP: NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HÒA

*IMPROVE TRAINING CAPACITY IN THE CONTEXT
OF INTEGRATION – ISSUES OF KHANH HOA UNIVERSITY*

LÊ THỊ MỸ BÌNH^() và PHAN THỊ HẢI YẾN^(**)*

TÓM TẮT: Cùng với sự hội nhập ngày một sâu rộng của đất nước với khu vực và quốc tế, hoạt động giáo dục đại học nói chung và các cơ sở đào tạo đại học nói riêng ở Việt Nam đang đứng trước nhiều cơ hội song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn thách thức. Chính vì vậy, việc nâng cao năng lực đào tạo để đảm bảo tính cạnh tranh giữa các cơ sở đào tạo có cùng chuyên ngành và bậc đào tạo sẽ là một trong những yếu tố quan trọng quyết định cho sự tồn tại và phát triển của bất kỳ một cơ sở đào tạo đại học. Nội dung bài viết đề cập đến những nội dung của cạnh tranh trong hoạt động đào tạo và phân tích thực trạng hoạt động đào tạo của Trường Đại học Khánh Hòa, đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của trường trước xu hướng hội nhập quốc tế.

Từ khóa: Trường Đại học Khánh Hòa; hội nhập quốc tế; năng lực cạnh tranh.

ABSTRACTS: Along with the deepening integration of the country with the region and the world, higher education activities in general and higher education of universities in particular in Vietnam are gaining many opportunities in one side and facing many challenges in other side. Therefore, improving training capacity to ensure competitiveness between universities having the same majors and training levels will be one of the important factors to determine the survival and development of any university. The content of this article refers to the content of competition in training activities and analysis of the current status of training activities of Khanh Hoa University, proposing solutions to improve the competitiveness of Khanh Hoa University in the trend of international integration.

Key words: Khanh Hoa University; international integration; competing capability.

^(*) TS. Trường Đại học Khánh Hòa

^(**) ThS. Trường Đại học Khánh Hòa, phanthihaiyen@ukh.eu.vn, Mã số: TCKH13-24-2019

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, ngành giáo dục Việt Nam đang tập trung thực hiện kế hoạch của Bộ Giáo dục và Đào tạo về cải thiện môi trường giáo dục, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trong đó lấy nâng cao năng lực cạnh tranh trong giáo dục đào tạo làm động lực phát triển. Kế hoạch đặt ra mục tiêu thực hiện đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, chú trọng giáo dục đào tạo đại học. Phát triển nhanh nguồn nhân lực nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, đổi mới giáo dục theo hướng xã hội hoá và hội nhập quốc tế [6].

Đứng trước yêu cầu, xu thế của thời đại, Trường Đại học Khánh Hòa ra đời trong bối cảnh nhiều thay đổi của hệ thống giáo dục, và hội nhập khu vực, quốc tế sâu rộng. Điều này tạo ra nhiều thách thức nhưng cũng mang lại những cơ hội nếu trường biết tận dụng mọi tiềm lực và nắm bắt được các xu thế phát triển.

Bài viết là kết quả nghiên cứu thuộc đề án nghiên cứu luận cứ khoa học phục vụ xây dựng chiến lược của Trường Đại học Khánh Hòa sử dụng phương pháp nghiên cứu lý luận và phương pháp nghiên cứu thực tiễn, kết hợp sử dụng dữ liệu điều tra xã hội học để đưa ra những đánh giá nhìn nhận khách quan từ nhiều phía. Các nội dung của bài viết sau đây sẽ quan điểm về năng lực cạnh tranh trong hoạt động đào tạo đại học, phân tích thực trạng của trường nhìn từ góc độ năng lực cạnh tranh, từ đó đưa ra các giải pháp cho nhà trường.

2. NỘI DUNG

2.1. Hội nhập trong giáo dục đào tạo - một số tư duy mới cần đặt ra

Hội nhập nói chung và hội nhập quốc tế nói riêng là lựa chọn chính sách của hầu hết các quốc gia trên thế giới để phát triển. Hội nhập diễn ra dưới nhiều hình thức, cấp độ và trên nhiều lĩnh vực khác nhau, theo tiến trình từ thấp đến cao. Hội nhập về giáo dục đào tạo đại học ở Việt Nam phải coi “*Hội nhập quốc tế - con đường tất yếu của giáo dục đại học thời đại toàn cầu hoá*”. Để giáo dục đào tạo đại học có thể hội nhập đầy đủ ở quy mô quốc gia, khu vực và quốc tế, một số vấn đề chủ yếu cần thiết được đặt ra đối với mỗi cơ sở đào tạo đại học bao gồm:

Thứ nhất, sự cần thiết phải thay đổi tư duy đào tạo từ “độc quyền cung cấp kiến thức” dựa vào những gì chúng ta nghĩ là cần thiết và những gì chúng ta có thể có sang “cung cấp và khơi nguồn kiến thức” theo những gì mà xã hội cần.

Thứ hai, cần thiết phải có một chiến lược phát triển có “tầm nhìn” phù hợp với chức năng và mô hình nhằm đảm bảo sinh viên tốt nghiệp không chỉ là những người được trang bị tốt về kiến thức, kỹ năng để có thể thành đạt trong lĩnh vực được đào tạo ở bất cứ môi trường nào mà còn là một công dân có trách nhiệm với xã hội.

Thứ ba, cần nâng cao năng lực nghiên cứu và khả năng “khơi nguồn” đổi mới sáng tạo và tư duy khởi nghiệp cho sinh viên. Đây được xem là vấn đề quan trọng cần được quan tâm, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập cuộc “Cách mạng công nghiệp 4.0”.

Bên cạnh đó, hội nhập nghề trong ASEAN là một yêu cầu cấp thiết đối với hoạt động đào tạo của các cơ sở giáo dục.

Cộng đồng kinh tế ASEAN (AEC) đánh dấu một bước ngoặt hòa nhập toàn diện các nền kinh tế 10 quốc gia Đông Á, với 5 cấu phần quan trọng: tự do dịch chuyển hàng hóa, tự do cung cấp dịch vụ, tự do đầu tư, tự do di chuyển vốn, tự do di chuyển lao động có kỹ năng. Trong đó tự do di chuyển lao động được đặc biệt quan trọng. Khi đó lao động có kỹ năng sẽ được tự do di chuyển, làm việc, định cư và được đối xử bình đẳng tại các nước thành viên [7].

Trước mắt, có 8 ngành nghề lao động trong các nước ASEAN được tự do di chuyển thông qua các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau (MRAs) bao gồm: kế toán, kiến trúc sư, nha sỹ, bác sỹ, kỹ sư, y tá, vận chuyển và du lịch.

MRAs sẽ mang lại cơ hội cho sinh viên và được đào tạo theo tiêu chuẩn quốc gia, khu vực; các cơ sở giáo dục sẽ tiến hành đào tạo bằng phương pháp mới xây dựng kỹ năng nghề dựa trên năng lực (kiến thức, kỹ năng, thái độ trong công việc) và tạo cơ hội dịch chuyển lao động trong ASEAN.

Cùng với quá trình đổi mới và hội nhập quốc tế sâu rộng hiện nay, giáo dục đại học Việt Nam cần được đổi mới trên cơ sở vẫn giữ được những nét đặc thù của giáo dục đại học trong nước, đồng thời tiệm cận được các chuẩn chung của khu vực và thế giới. Một trong những yếu tố quan trọng trong quá trình này chính là nâng cao năng lực cạnh tranh.

2.2. Năng lực cạnh tranh trong hoạt động đào tạo đại học

Năng lực cạnh tranh trong hoạt động đào tạo bao gồm những nội dung chủ yếu sau [5]:

Thứ nhất, sự “khác biệt” trong đào tạo các ngành đáp ứng nhu cầu xã hội. Nội dung này đòi hỏi cơ sở đào tạo cần phải xác định được những ngành đào tạo đang là nhu cầu

“bức thiết” của xã hội ở khu vực có tầm ảnh hưởng của trường. Đồng thời xác định được cho mình “sản phẩm đào tạo” mang tính “khác biệt” mà các cơ sở đào tạo khác không có, không thể có. Sản phẩm đó phải phù hợp với nhu cầu xã hội, trước mắt cũng như lâu dài. Như vậy vấn đề xác định rõ ngành đào tạo chính mang tính “khác biệt” là định hướng chiến lược quan trọng đối với mỗi cơ sở đào tạo đại học đứng từ góc độ cạnh tranh trong bối cảnh hội nhập.

Thứ hai, năng lực đào tạo của cơ sở đào tạo. Năng lực này phụ thuộc vào năng lực đội ngũ giảng viên; chương trình đào tạo và khả năng đáp ứng yêu cầu đào tạo của hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật của nhà trường. Để có được được năng lực đào tạo đủ sức cạnh tranh, năng lực của đội ngũ giảng viên sẽ đóng vai trò quyết định. Đội ngũ giảng viên còn phải có khả năng ngoại ngữ, khả năng làm việc theo nhóm và có tính chuyên nghiệp cao cũng như khả năng xử lý những tình huống nảy sinh trong quá trình đào tạo.

Chương trình đào tạo là yếu tố quan trọng để đảm bảo năng lực đào tạo của nhà trường. Trong xu thế hội nhập hiện nay, các chương trình đào tạo cần có tính “mở” cao để dễ dàng điều chỉnh phù hợp với những thay đổi về “nhu cầu” việc làm của xã hội, hoặc những thay đổi về công nghệ. Tính “mở” của các chương trình đào tạo còn đảm bảo cho khả năng liên thông giữa các bậc đào tạo, giữa đào tạo của cơ sở đào tạo trong nước và cơ sở đào tạo ở nước ngoài.

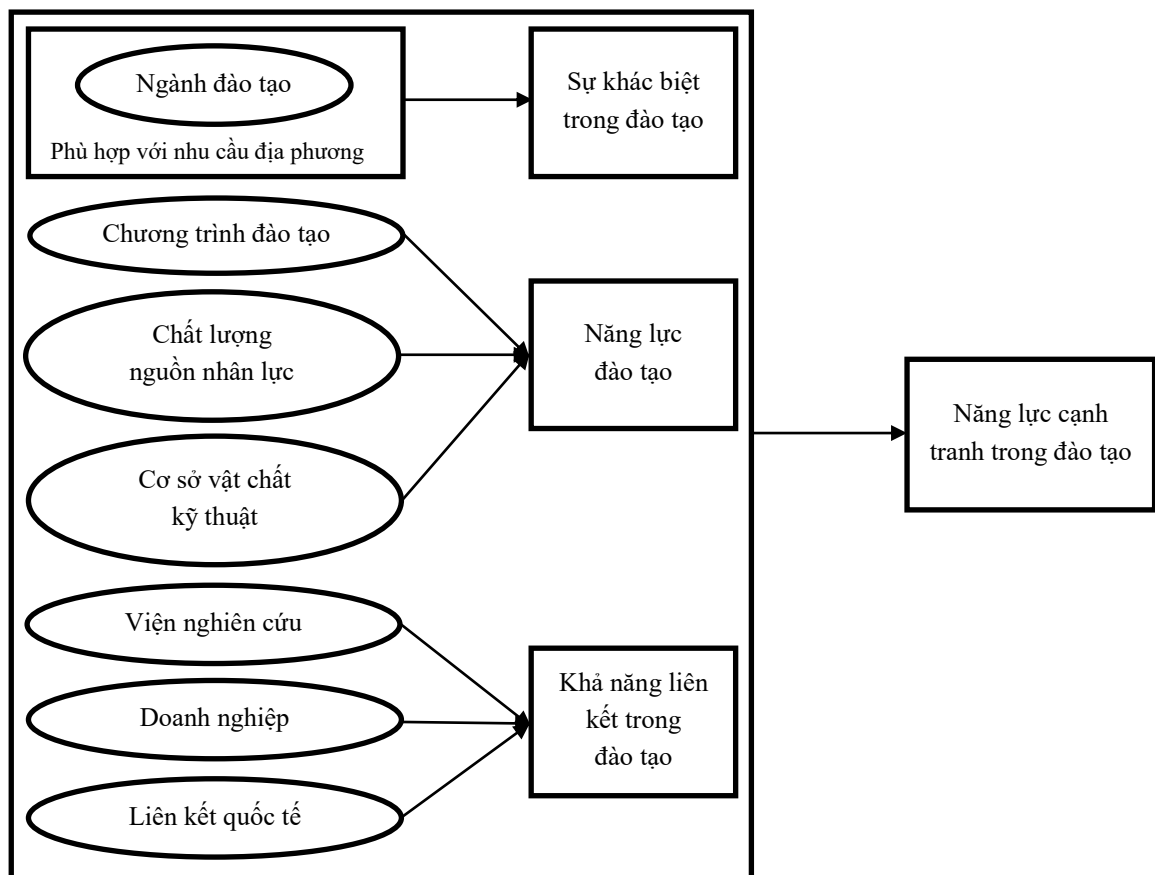
Yếu tố quan trọng quyết định năng lực đào tạo của bất kỳ cơ sở đào tạo nào chính là cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ hoạt động đào tạo. Trong nhiều loại hình cơ sở

vật chất kỹ thuật đào tạo, cơ sở thực hành có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Đây sẽ yếu tố đảm bảo sinh viên khi ra trường sẽ tự tin và nhanh chóng thích nghi với công việc theo ngành nghề được đào tạo.

Thứ ba, khả năng liên kết trong đào tạo. Để có được đội ngũ giảng viên có trình độ và khả năng nghiên cứu, rất cần có được sự liên kết giữa cơ sở đào tạo với các tổ chức, viện nghiên cứu hàng đầu ở những lĩnh vực/ngành mà nhà trường có đào tạo. Bên cạnh đó, mối liên kết giữa cơ sở đào tạo với các doanh nghiệp cũng là yếu tố quan trọng không chỉ để đảm bảo có sự tham gia của các nhà quản lý, các chuyên gia có năng lực nghề cao tham gia vào hoạt động đào tạo,

đảm bảo cho hoạt động thực hành tổ chức phù hợp với thực tiễn với chất lượng cao. Ngoài ra liên kết quốc tế trong đào tạo sẽ tạo điều kiện cho các cơ sở đào tạo đại học trong nước tiếp cận công nghệ giáo dục tiên tiến ở các nước trên thế giới. Thông qua hợp tác, các trường học hỏi xây dựng chương trình giảng dạy đạt chuẩn quốc tế; tạo ra nhiều cơ hội học tập cho người học.

Những nội dung chủ yếu trên nếu được nhận diện và thực hiện trong chiến lược phát triển của nhà trường sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của cơ sở đào tạo đại học trong bối cảnh hội nhập hiện nay.



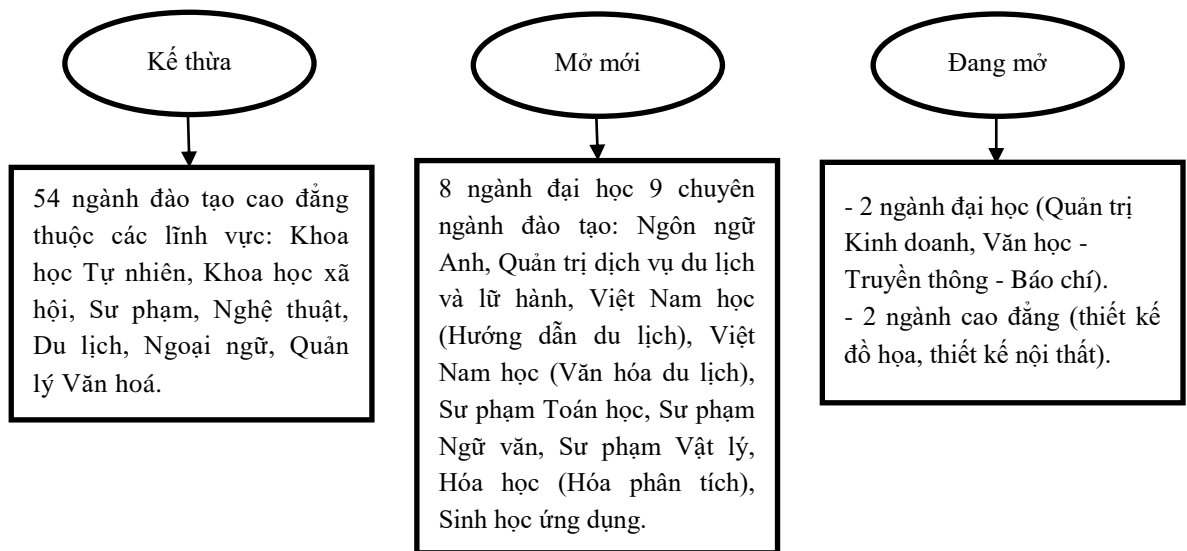
Hình 1. Sơ đồ các yếu tố hình thành năng lực cạnh tranh trong đào tạo [5]

2.3. Thực trạng Trường Đại học Khánh Hòa nhìn từ góc độ năng lực cạnh tranh trong đào tạo

Trường Đại học Khánh Hòa thành lập trên cơ sở sáp nhập hai trường: Cao đẳng Sư phạm Nha Trang và Cao đẳng Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch Nha Trang. Định hướng phát triển theo mô hình đa ngành, đa cấp, nhiều loại hình đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho

sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa của tỉnh Khánh Hòa và các tỉnh khu vực Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

Các ngành đào tạo: Kế thừa 54 ngành đào tạo trình độ cao đẳng và trung cấp, trường đã mở thêm 8 ngành đại học, với 9 chuyên ngành đào tạo và hiện đang làm thủ tục mở thêm 02 ngành đại học và 02 ngành cao đẳng.



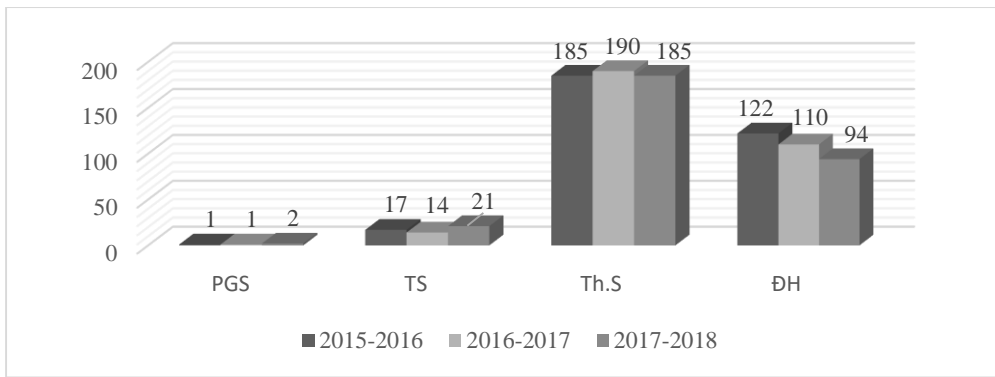
Hình 2. Sơ đồ các chuyên ngành đào tạo bậc đại học và cao đẳng của trường

Nguồn: Tổng hợp của tác giả

So với các trường đại học ở tỉnh và khu vực Nam Trung Bộ - Tây Nguyên, Trường Đại học Khánh Hòa có những đặc điểm khác biệt về ngành nghề đào tạo, thế mạnh của trường là các ngành nghề sư phạm, văn hóa, nghệ thuật. Bên cạnh lợi thế về sự khác biệt, trường cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức do nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực truyền thống đã bão hòa, nhu cầu về các ngành nghề thay đổi nhanh chóng dẫn đến một số ngành vốn là thế mạnh của trường khó khăn tuyển sinh.

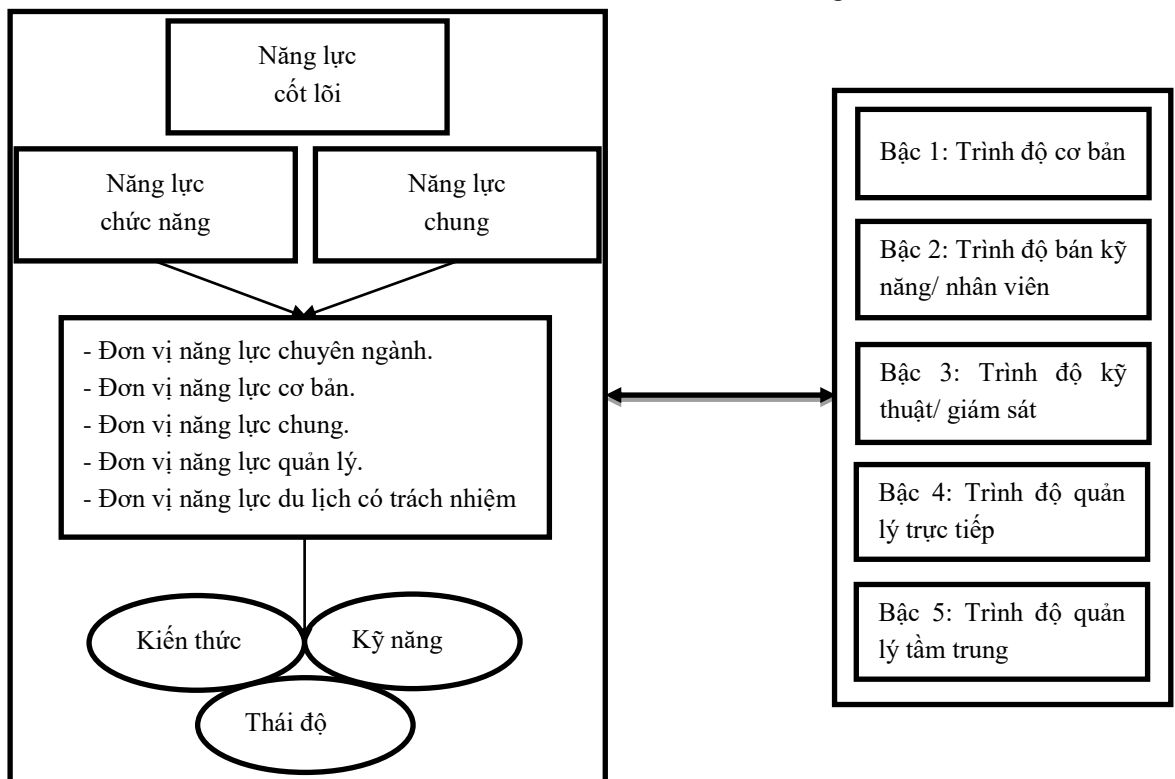
Xây dựng các chương trình đào tạo theo hướng tiếp cận với chuẩn ASEAN. Chương trình đào tạo các ngành nghề của trường xây dựng theo phương pháp tiếp cận

năng lực với 5 bậc trình độ theo tiêu chuẩn ngành ASEAN, kết hợp 3 năng lực cốt lõi là kiến thức, kỹ năng và thái độ. Đây là thế mạnh của trường so với các cơ sở đào tạo trong tỉnh (Hình 4). Khi mới sáp nhập, đội ngũ cán bộ, giảng viên của trường có 1 PGS, 17 TS, 185 Th.S, sau 3 năm hoạt động đội ngũ này bao gồm 2 PGS, 21 TS và 185 ThS. Có thể thấy trình độ đội ngũ cán bộ, giảng viên của trường có sự thay đổi theo chiều hướng tăng PGS, TS và giảm trình độ đại học; sự thay đổi còn chậm chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển; xuất hiện tình trạng “chảy máu chất xám”. Đây là vấn đề ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh trong đào tạo của trường.



Hình 3. Biểu đồ thể hiện sự thay đổi trình độ đội ngũ cán bộ giảng viên Đại học Khánh Hòa

Nguồn: Số liệu điều tra của đề án



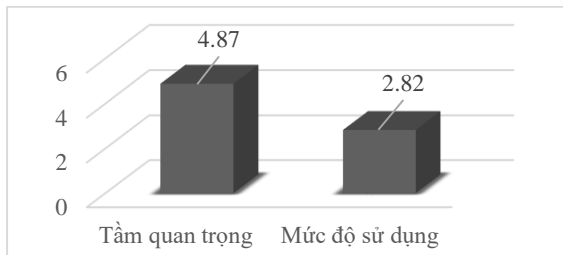
Hình 4. Sơ đồ chương trình đào tạo trường theo hướng tiếp cận với chuẩn ASEAN

Nguồn: Tổng hợp của tác giả

Cơ sở vật chất phục vụ đào tạo của trường đồng bộ và cơ bản đáp ứng được nhu cầu học tập, nghiên cứu, sinh hoạt của sinh viên. Tuy vậy, kết quả điều tra xã hội học sinh viên thực hiện năm 2018 cho thấy sự chênh lệch khá lớn giữa mức độ quan trọng của cơ sở vật chất kỹ thuật đối với hoạt động đào tạo và khả năng sử dụng đáp ứng yêu cầu thực tế.

Từ khi được thành lập, mặc dù trường luôn nhận được sự quan tâm của UBND tỉnh hỗ trợ về cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo, tuy nhiên trước yêu cầu đổi mới giáo dục đại học, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, yêu cầu hội nhập và Cách mạng công nghiệp 4.0, cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo của trường trở nên lạc

hậu, đáp ứng được một phần yêu cầu đào tạo [4]. Như vậy có thể thấy đây là vấn đề cần được quan tâm để nâng cao năng lực cạnh tranh đào tạo của trường.



Hình 5. Biểu đồ kết quả điều tra xã hội học 2018

Nguồn: Số liệu điều tra của đề án

Trong 3 năm qua, hoạt động khoa học và công nghệ của trường đã đạt những kết quả quan trọng với nhiều đề tài dự án các cấp được triển khai thực hiện. Nhiều bài báo của cán bộ, giảng viên nhà trường được công bố tại các hội nghị, hội thảo khoa học các cấp, các bài báo được công bố trên các tạp chí, kể cả các tạp chí quốc tế có chất lượng tốt. Đây được xem là thành quả đáng khích lệ, đặc biệt trong bối cảnh một trường đại học mới thành lập được 3 năm.

Tuy nhiên, tỷ lệ cán bộ, giảng viên chủ trì và tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học chưa cao, số lượng cán bộ, giảng viên thực hiện và tham gia đề tài các cấp ước đạt 15% so với tổng số cán bộ, giảng viên trong trường; tham gia hội nghị, hội thảo khoa học các cấp vẫn chưa nhiều so với tiềm năng của giảng viên. Kinh phí đầu tư cho các hoạt động khoa học và công nghệ, tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất phục vụ đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường còn hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học và công nghệ của nhà trường.

Quan hệ hợp tác về đào tạo với các cơ sở đào tạo trong nước và quốc tế được quan tâm. Hiện nay trường đã thiết lập được

quan hệ về đào tạo với một số trường ở các nước: Pháp, Canada, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật,... tuy nhiên hiệu quả chưa cao so với yêu cầu phát triển và hội nhập nhà trường trong bối cảnh mới.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC CẠNH TRANH TRONG ĐÀO TẠO ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHÁNH HÒA

Chủ động chuyển đổi ngành nghề đào tạo theo hướng đáp ứng nhu cầu xã hội

Cách mạng công nghiệp 4.0 tác động mạnh mẽ đến hoạt động đào tạo đại học. Có những ngành nghề nếu tiếp tục đào tạo có nguy cơ sẽ mất đi và ngược lại, cần mở rộng để đón đầu và đáp ứng nhu cầu xã hội. Do đó, cần thiết kế chương trình đào tạo của trường theo hướng mở và liên ngành. Chương trình đào tạo cũng hướng đến mục tiêu hình thành ở sinh viên năng lực vận dụng tổng hợp các kiến thức đã học để giải quyết vấn đề thực tiễn đặt ra.

Nâng cao chất lượng đào tạo với vai trò cốt lõi là giảng viên

Xác định công tác chuẩn hóa và nâng cao chất lượng, trình độ cho giảng viên là khâu trọng tâm trong đề án xây dựng chiến lược dài hạn cho nhà trường. Muốn vậy, cần phải xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện công tác phát triển nhân sự theo từng năm học, phân bổ chỉ tiêu và giám sát việc thực hiện chỉ tiêu của các đơn vị, thay đổi cơ cấu giảng viên theo hướng tăng nhanh tỷ lệ tiến sĩ, thạc sĩ;

Chú trọng phát triển nhanh đội ngũ giảng viên có trình độ sau đại học; tạo điều kiện cho các giảng viên có trình độ thạc sĩ trở lên có cơ hội được đào tạo ở nước ngoài bằng sự hỗ trợ của ngân sách và thông qua hoạt động hợp tác quốc tế;

Khuyến khích và tạo điều kiện để các cán bộ, giảng viên tham gia nghiên cứu khoa học, ứng dụng các kết quả nghiên cứu vào công tác đào tạo, “khơi nguồn” đổi mới sáng tạo và tư duy khởi nghiệp cho sinh viên.

Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật đáp ứng yêu cầu đổi mới

Với chiến lược tạo ra một môi trường đào tạo cạnh tranh và hấp dẫn để mang đến niềm hứng khởi học tập và sáng tạo trong sinh viên, nhà trường cần đẩy mạnh đầu tư phát triển hệ thống cơ sở vật chất kỹ thuật đồng bộ và hiện đại ở vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. Trong đó, ưu tiên điều kiện học tập, chỗ ở cho sinh viên, đáp ứng yêu cầu đổi mới đào tạo theo hướng phát triển năng lực, phẩm chất người học. Bên cạnh đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, trường cần tập trung vào các giải pháp về tổ chức,

quản lý và sử dụng hiệu quả trang thiết bị và các công trình đào tạo chung cho toàn trường, không sử dụng riêng cho khoa hay bộ môn cụ thể nào. Đây là quan điểm xuyên suốt cần thực hiện để khai thác tốt nhất các trang thiết bị phục vụ nghiên cứu, triển khai, ứng dụng khoa học và chuyển giao công nghệ cho đội ngũ cán bộ, giảng viên và sinh viên của trường. Cần hướng đến không gian đa chức năng, linh hoạt trong trường học và đảm bảo tính liên thông, liên kết và hữu dụng của từng công trình. Những giải pháp trên đây nếu được triển khai đồng bộ sẽ góp phần nâng cao được năng lực cạnh tranh đào tạo của nhà trường trong bối cảnh hội nhập đang diễn ra mạnh mẽ như hiện nay để xứng đáng với kỳ vọng của chính quyền địa phương tỉnh Khánh Hoà và của xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Báo cáo tổng kết năm học 2016-2017 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2017-2018.
- [2] Kế hoạch phát triển đào tạo trường đại học Khánh Hòa 2017 - 2020.
- [3] Kế hoạch phát triển khoa học, công nghệ Trường Đại học Khánh Hòa 2017 - 2020.
- [4] Chu Đình Lộc (2018), *Báo cáo kết quả quản lý cơ sở vật chất kỹ thuật Trường Đại học Khánh Hòa 2015-2017*.
- [5] Phạm Trung Lương (2018), *Tăng cường năng lực cạnh tranh trong hoạt động đào tạo: định hướng chiến lược phát triển cơ sở đào tạo đại học trong bối cảnh hội nhập*, Kỷ yếu hội thảo Luận cứ khoa học cho việc xây dựng chiến lược phát triển cơ sở đào tạo bậc đại học, Trường Đại học Khánh Hoà.
- [6] Quyết định số 2448/QĐ-TTg ngày 16/12/2013 của Thủ tướng Chính phủ *phê duyệt Đề án “Hội nhập quốc tế về giáo dục và dạy nghề đến năm 2020”*.
- [7] Trung tâm WTO và hội nhập (2015), *Cẩm nang tóm lược Cộng đồng kinh tế ASEAN*, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam.
- [8] Phan Thị Hải Yến (2016), *Trường Đại học Khánh Hoà đáp ứng nguồn nhân lực chất lượng cao cho ngành du lịch trong tỉnh và các tỉnh Tây Nguyên, duyên hải Nam Trung bộ*, Báo Khánh Hòa.

Ngày nhận bài: 09-01-2019. Ngày biên tập xong: 10-01-2019. Duyệt đăng: 21-01-2019